

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2022/QĐST-VDS

Ngày: 18/01/2022

V/v: Yêu cầu Tuyên bố một
người mất tích

Thành phố Vinh, ngày 18 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà **Nguyễn Thị Thanh Nga**

- *Thư ký phiên họp:* Bà **Ngô Thị Minh**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên họp:* Bà **Đậu Thị Hoài**, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 08/2021/TLST-VDS ngày 09 tháng 6 năm 2021. Về việc yêu cầu: Tuyên bố một người mất tích.

Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2021/QĐST-VDS ngày 08 tháng 01 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh **Phan Bá L**, sinh năm 1973; Nơi ĐKKTT: Khối 7, phường L, thành phố V, tỉnh NA; Chỗ ở hiện nay: Xóm 6, xã N, thành phố V, tỉnh NA. Có mặt.

- *Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích:* Chị **Trần Thị L**, sinh năm 1982

Nơi ĐKKTT: Khối 7, phường L, thành phố V, tỉnh NA; Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Xóm 6, xã N, thành phố V, tỉnh NA. Vắng mặt.

- *Những người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng:* Bà **Võ Thị Q**; Sinh năm: 1950; Địa chỉ: Xóm M, xã MH, huyện Q, tỉnh NA. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Trong Đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích đề ngày 02/6/2021, Bản tự khai ngày 08/7/2021, cũng như tại phiên họp sơ thẩm, người yêu cầu là anh

Phan Bá L trình bày: Anh và chị Trần Thị L đăng ký kết hôn vào ngày 16/7/2004 tại UBND phường T, thành phố V. Sau khi kết hôn vợ chồng có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Khối 7, phường L, thành phố V nhưng làm nhà và sinh sống ổn định tại xóm 6, xã N, thành phố V từ năm 2015 (không đăng ký tạm trú) và đã có với nhau ba người con chung. Trong quá trình chung sống, chị L có mối quan hệ bất chính với người đàn ông khác và bị anh L bắt quả tang, anh L đã tha thứ để vợ chồng hàn gắn tình cảm cùng nhau nuôi dạy con cái. Tuy nhiên, chị L vẫn không thay đổi và đã bỏ nhà đi từ tháng 3 năm 2019 đến nay, không liên lạc gì với gia đình. Gia đình cũng đã cố gắng tìm nhiều biện pháp để liên lạc với chị L từ đó cho đến nay nhưng vẫn không có kết quả; gia đình và địa phương không biết chị L đi đâu và làm gì. Anh L cũng đã liên lạc với mẹ đẻ chị L là bà Võ Thị Q ở xóm M, xã MH, huyện Q, tỉnh NA nhưng bà Q cũng không có thông tin gì. Anh L cũng đã yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Vinh giải quyết việc dân sự Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với chị L. Tòa án nhân dân thành phố Vinh cũng đã ban hành Quyết định giải quyết việc dân sự số 04/2020/QĐST-VDS ngày 02/3/2020 về việc thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với chị Trần Thị L nhưng vẫn không có kết quả. Vì vậy, để có đủ điều kiện làm thủ tục xin ly hôn với chị Trần Thị L nên anh L yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Trần Thị L mất tích theo quy định của pháp luật.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 19/7/2021, người làm chứng là bà Võ Thị Q trình bày: Chị Trần Thị L là con đẻ của bà Q. Kể từ tháng 3 năm 2019 đến nay thì bà không biết tin tức gì về chị L, bà không biết chị L đi đâu, làm gì. Chị L không thông tin, liên lạc gì với bà cũng như với người thân trong gia đình. Vì vậy, hiện nay anh L làm đơn yêu cầu tuyên bố mất tích đối với chị Trần Thị L thì bà Q không có ý kiến gì. Tuy nhiên, sau khi trình bày các nội dung trên thì bà Q không ký tên vào biên bản nên Tòa án đã lập Biên bản có xác nhận của Công an viên xóm M và Công an xã MH, huyện Q, tỉnh NA theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ việc, Tòa án nhân dân thành phố Vinh đã tiến hành xác minh. Theo xác nhận của Công an phường L và Công an xã N, thành phố V thì chị Trần Thị L có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Khối 7, phường L, thành phố V; không đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm 6, xã N nhưng gia đình có làm nhà và sinh sống tại xóm 6 xã N. Tuy nhiên, từ khoảng tháng 3 năm 2019 đến nay chị L không còn sinh sống, cư trú, có mặt tại địa phương. Hiện nay chị L đi đâu, làm gì, địa chỉ như thế nào thì chính quyền địa phương không biết và cũng không có thông tin liên lạc gì.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Vinh áp dụng: Khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự

2015; khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 370, 372, 387, 388, 389 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án để chấp nhận yêu cầu của anh Phan Bá L và buộc anh Phan Bá L phải chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Vinh nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Ngày 02 tháng 6 năm 2021, anh Phan Bá L có đơn yêu cầu gửi tới Tòa án nhân dân thành phố Vinh yêu cầu giải quyết tuyên bố mất tích đối với chị Trần Thị L. Theo đơn yêu cầu và các tài liệu, chứng cứ kèm theo thì anh Phan Bá L và chị Trần Thị L có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thành phố V vào ngày 16/7/2004. Do đó, căn cứ vào Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 387 Bộ luật tố tụng dân sự thì anh Phan Bá L là người có quyền, lợi ích liên quan nên có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Trần Thị L mất tích. Mặt khác, chị Trần Thị L có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Khối 7, phường L, thành phố V và có nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích là xóm 6, xã N, thành phố V nên Tòa án nhân dân thành phố Vinh thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2]. Xét yêu cầu của anh Phan Bá L thấy rằng:

Tại phiên họp, người yêu cầu là anh Phan Bá L vẫn giữ nguyên yêu cầu tuyên bố mất tích đối với chị Trần Thị L. Căn cứ vào xác nhận của Công an phường L và Công an xã N, thành phố V, tỉnh NA xác định chị Trần Thị L có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Khối 7, phường L, thành phố V, tỉnh NA và có làm nhà, sinh sống tại xóm 6, xã N. Tuy nhiên, chị L không còn cư trú tại địa phương từ khoảng tháng 3 năm 2019 cho đến nay, không có tin tức gì của chị L. Sau khi chị L bỏ đi, vào tháng 02/2020, anh L đã làm thủ tục Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với chị L, Tòa án nhân dân thành phố Vinh cũng đã ban hành Quyết định giải quyết việc dân sự số 04/2020/QĐST-VDS ngày 02/3/2020 về việc thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với chị Trần Thị L, đăng phát thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng việc tìm kiếm không có kết quả. Quá trình sau khi thụ lý giải quyết yêu cầu tuyên bố mất tích của anh Phan Bá L, ngày 05/7/2021, Tòa án đã ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số 03/2021/QĐ-TA và đã thực hiện thủ tục thông báo tìm kiếm chị L theo quy định tại Điều 388 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 là đăng phát thông tin trên các cơ

quan báo, đài. Tuy nhiên, kết thúc thời hạn thông báo tìm kiếm không có tin tức gì của chị Loan. Do đó, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự 2015, việc anh Phan Bá L yêu cầu tuyên bố chị Trần Thị L mất tích là có cơ sở chấp nhận.

[3]. Về lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Phan Bá L là người yêu cầu giải quyết việc dân sự nên phải chịu lệ phí Tòa án theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 370, 372, 387, 388, 389, 143, 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự 2015; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Phan Bá L: Tuyên bố mất tích đối với: Chị Trần Thị L; Sinh năm 1982; Nơi ĐKKHKT: Khối 7, phường L, thành phố V, tỉnh NA; Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Xóm 6, xã N, thành phố V, tỉnh NA.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Phan Bá L phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ trong 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí anh L đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0003595 ngày 07/6/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vinh.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định, đương sự có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được bản sao quyết định hoặc quyết định được niêm yết công khai./.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND thành phố Vinh
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- Các đương sự
- Lưu HS

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Thanh Nga

